

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **142/2026/HS-ST**

Ngày 24/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Đắc Huy

Bà Hoàng Thị An

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thông-Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7
– Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh năm 1990 tại Thái Nguyên. Số CCCD: 019090012159; Nơi cư trú: **Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Thái Nguyên**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá : Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Quang T** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị M**; Vợ: **Lê Thị M1**; con: có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ,

tạm giam từ ngày 09/10/2025 tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Khắc T1 – Trưởng văn phòng L – Đoàn luật sư thành phố H. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Thái Nguyên – Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 ngày 09/10/2025, tại khu vực cụm dân cư số C, xã S, thành phố Hà Nội, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Quang H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Thu giữ của H:

- 04 (bốn) vỏ túi nilon màu trắng.
- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có: (một) túi nilon màu trắng, kích thước (4x6) cm bên trong chứa 10 (mười) viên nén màu xám và 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước (5x10) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS 20A-255774.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang H tại TDP T, phường V, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện thu giữ:

- 17 (mười bảy) túi nilon, kích thước (2x2) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 02 (hai) túi nilon, kích thước (6x9) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 (một) túi nilon bên trong chứa 10 (mười) viên nén màu xám.
- 01 (một) cân điện tử màu đen.

Bản Kết luận giám định số 7141/KL-KTHS ngày 18/10/2025 của Phòng KTHS – C kết luận:

- 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 11,603 gam.

+ 10 viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong màu trắng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 3,487 gam.

- 04 vỏ túi nilong màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine.

Bản Kết luận giám định số 7128/KL-KTHS ngày 18/10/2025 của Phòng KTHS – C kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 19 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 42,748 gam.

- 10 viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 3,444 gam.

- 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra xác định:

Bản thân Nguyễn Quang H hiện đang là lái xe dịch vụ taxi chở khách. Đầu tháng 10/2025, H chở một khách nam giới từ gần công ty S đến khu vực Sông C, Thái Nguyên. Sau khi khách xuống xe, H kiểm tra xe phát hiện trên xe có 01 gói giấy bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilong bên trong chứa các viên nén màu xám. Qua tìm hiểu trên mạng, H biết số tinh thể màu trắng và viên nén màu xám trên mà ma túy nên đã mang số ma túy trên về cất giấu tại kho chứa đồ tại phòng trọ số 3 từ cổng vào địa chỉ TDP T, phường V, tỉnh Thái Nguyên với mục đích để bán kiếm lời. Sau đó, H đã lấy 01 viên thuốc lắc để sử dụng.

Khoảng 12 giờ 30 ngày 09/10/2025, khi H đang ở nhà thì có một nam giới sử dụng tài khoản zalo “Nguyễn Văn A” liên lạc với H đặt mua 10 viên “thuốc lắc” và nửa “uốn” “ke”. H đồng ý bán với giá 250.000 đồng/viên “thuốc lắc” và 1.000.000 đồng/gam “ke”, thống nhất giao dịch tại khu vực nhà văn hóa cụm dân cư số C1 xã S, thành phố Hà Nội. H lấy 10 viên “thuốc lắc” và nửa “uốn” “ke” từ kho chứa đồ, cho vào trong bao thuốc lá và điều khiển xe ô tô BKS 20A-257.74 đến điểm hẹn. Đến nơi, H để bao thuốc lá lên bề mặt đóng gạch gần nơi H đỗ xe ô tô. Khi đang

chờ khách đến nhận ma túy thì **H** bị Cơ quan công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ người cùng tang vật như trên.

Tại Cơ quan điều tra, **H** thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình, lời khai của **H** phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, tang vật thu giữ, biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về người khách để rơi ma túy trên xe taxi của **H**: do **H** khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được của người nam giới này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về người mua ma túy có tài khoản zalo “Nguyễn Văn A”, do **H** khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về vật chứng thu giữ trong vụ án:

Đối với toàn bộ số ma túy thu giữ, 01 cân điện tử màu đen, 04 vỏ túi nilon màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, quá trình điều tra xác định đều liên quan đến hành vi phạm tội các bị can nên Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ số vật chứng trên tới Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Hà Nội để giải quyết theo quy định.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS 20A-257.74: Quá trình điều tra xác định chủ xe là bà **Nguyễn Thị M** (mẹ **H**), chiếc xe không phải là vật chứng trong vụ án khác. Bà **M** và **H** khai: Ngày 09/10/2025, **H** mượn bà **M** chiếc xe trên để đi chở khách. Bà **M** không biết và không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của **H** và có đơn đề nghị xin được trả lại chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc xe ô tô trên tới Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Hà Nội để giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã tóm tắt trên, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Bản cáo trạng số 337/CT-VKS ngày 09/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố **Nguyễn Quang H** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Quang Huy H** mức án từ 16 năm đến 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/10/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong; Tịch thu sung công 01 điện thoại do động nhãn hiệu Iphone; Trả lại bà **Nguyễn Thị M** 01 xe ô tô nhãn hiệu Vios, BKS 20A-25774.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 09/10/2025, tại khu vực cụm dân cư **số C, xã S, thành phố Hà Nội**, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - **Công an thành phố H** bắt quả tang **Nguyễn Quang H** có hành vi mua bán trái phép 11,603 gam ma túy Ketamine và 3,487 gam ma túy MDMA. Khám xét nơi ở của **H** tại **TDP T, phường**

V, tỉnh Thái Nguyên thu giữ 42,748 gam ma túy Ketamine và 3,444 gam ma túy MDMA.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Nguyễn Quang H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép là: 54,351 gam ma túy Ketamine và 6,931 gam ma túy MDMA.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm nghiêm trọng đến an ninh trật tự công cộng, đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự đã quy định.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo lần đầu phạm tội nhưng căn cứ vào tính chất nghiêm trọng của vụ án thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội

[3]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định

“ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ....”. Xét điều kiện bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[4]. Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H có thu giữ của bị cáo 03 phong bì niêm phong, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 xe ô tô nhãn hiệu Vios, BKS 20A-25774. Số ma túy và điện thoại di động là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu hủy và tịch thu sung công. 01 xe ô tô là chủ xe là bà Nguyễn Thị M (mẹ H), chiếc xe không phải là vật chứng trong vụ án khác. Bà M không biết và không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy của H, có đơn đề nghị xin được trả lại chiếc xe trên nên cần trả lại cho bà M.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Quang H 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2025.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ma túy; tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; Trả lại bà Nguyễn Thị M 01 xe ô tô nhãn hiệu Vios, BKS 20A-25774 (Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Hà Nội).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 7 – Hà Nội.
- Thị hành án dân sự TP. Hà Nội
- Công an thành phố Hà Nội.
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- Bị cáo .
- Đương sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thu Trang